

LỄ THẬT VỀ SỰ ẪN NẪN

Bài 1 - Phân biệt sự ănnăn của xác thịt và sự ănnăn của tâm linh.

Theo đức tin và sự hiểu biết cơ bản của người tin Chúa, thì khi nói đến sự ănnăn, thì người ta nghĩ đến sự xưng ra các việc làm, hoặc lời nói, hoặc thái độ, thậm chí là sự suy nghĩ của người tin Chúa, đã vi phạm tùy theo các mạng lệnh, cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà những sự được xưng đó bị coi là tội lỗi ở trước mặt Đức Chúa Trời, mà mục đích của sự ănnăn đó là để nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời.

Theo ngôn ngữ của Luật pháp, tức là theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ được sử dụng trong Giao-ước Cũ, định nghĩa về chữ **ănnăn** là một động từ chỉ về sự thay đổi tư tưởng, thay đổi suy nghĩ, dẫn đến hành động thay đổi thái độ, thay đổi điều mà người ta đã làm, mà những sự mà người ta đã làm đó là sự nghịch lại luật pháp của Đức Chúa Trời. Sự thay đổi này tức là người ta từ bỏ những sự sai lầm mà họ đã làm, đã phạm, để trở lại với đường lối, trở lại với tiêu chuẩn mà Luật pháp của Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải tuân theo.

Chữ **ănnăn** được chép trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là chữ **נָחַם** - **nacham**, số 5162, là gốc của chữ **repentance**^{H5164}, tức là chữ **נָחַם** - **nocham**, số 5164 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lấy làm tiếc, lấy làm buồn rầu, sự ănnăn, sự hối hận, sự hối tiếc, sự ân hận;**

Nhưng ý nghĩa của sự **ănnăn** trong Giao-ước Mới, theo ngôn ngữ Greek (Hy-lạp) được dùng để chép phần Kinh-Thánh Tân-ước, thì khác hơn và sâu sắc hơn so với ý nghĩa của sự **ănnăn** trong Giao-ước Cũ.

Chữ **ănnăn** trong ngôn ngữ Greek (Hy-lạp) đó là chữ **μετανοέω** - **metanoëo**, số 3340 ra từ chữ **νοέω** - **noëo**, số 3539 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự thay đổi sự suy nghĩ, sự xem xét lại vấn đề, sự ănnăn hối tiếc, sự hối hận; sự rèn luyện trí óc, sự tuân theo, sự chú ý gìn giữ, sự tôn trọng, sự nhận thức thấu đáo, sự hiểu biết, sự lĩnh hội được ý, sự quan tâm đến, sự cân nhắc kỹ;**

Ngay trong cuộc sống của người tin Chúa, hoặc là dân Y-sơ-ra-ên, hay là những người tin Đức Chúa Jêsus Christ trong các dân tộc sống trên đất này, cũng có **sự ănnăn thật** và cũng có **sự ănnăn không thật**. Nói theo cách của Lễ thật, thì ănnăn thật là sự ănnăn được cai trị bởi tâm linh, tác động đến tâm trí mà xưng ra các tội lỗi mà người ấy đã phạm ở trước mặt Đức Chúa Trời, để mong nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời cho sự sống của tâm linh người ấy, cùng sự giải thoát thân thể xác thịt người ấy khỏi sự trừng phạt của Luật pháp.

Ănnăn không thật nghĩa là sự ănnăn bởi tâm trí, theo sự toan tính, theo sự so sánh của khả năng phân biệt điều thiện và điều ác mà người ta lấy làm hối tiếc, hoặc ân hận, theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ thì điều đó cũng được gọi là sự ănnăn, nhưng không phải là cho sự sống của linh hồn người ấy, mà là cho sự giải thoát khỏi sự cáo trách bởi khả năng phân biệt điều thiện và điều ác của xác thịt người ấy đối với công việc mà người ấy đã làm.

Sự ănnăn bắt đầu được sử dụng trong dân Y-sơ-ra-ên kể từ sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã tiếp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời, được ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se tại núi Si-nai (năm 1445 B.C.).

Lần đầu tiên chữ **ănnăn** được chép trong Kinh-Thánh, đó là hậu quả từ một sự cố bởi hành động sai lầm của một người Lê-vi, trong lúc dân Y-sơ-ra-ên không có vua cai trị, được chép trong sách Các quan xét 19-21.

Các quan xét 21:1-15: Tại Mích-ba, dân Y-sơ-ra-ên có lập lời thề này: Chẳng ai trong chúng ta sẽ gả con gái mình cho một người Bên-gia-min. Đoạn, dân sự đến Bê-tên, ở lại đó trước mặt Đức Chúa Trời cho đến chiều tối, cất tiếng lên khóc dầm dề; mà rằng: Ôi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, ngày nay thiếu một chi phái của Y-sơ-ra-ên; sao tai họa này xảy đến cho chúng tôi? Qua ngày sau, dân sự đều đứng dậy, xây trong chỗ đó một bàn thờ, dâng lên của lễ thiêu và của lễ thù ân. Và, dân Y-sơ-ra-ên đã có thề lời trọng thể này: Kẻ nào chẳng đến ra mắt Đức Giê-hô-va tại Mích-ba, sẽ hẳn bị xử tử! Nên họ bèn hỏi: Trong các chi phái Y-sơ-ra-ên có người nào không đến hội đồng trước mặt Đức Giê-hô-va chẳng? Song dân Y-sơ-ra-ên ănnăn về điều đã xảy đến cho chi phái Bên-gia-min, anh em mình, mà rằng: Ngày nay, một chi phái đã truất khỏi Y-sơ-ra-ên.

Chữ **ănnăn** - **repent**^{H5162} chép trong câu 6 và câu 15 trên, đó là chữ **נָחַם** - **nacham**, số 5162, là gốc của chữ **repentance**^{H5164}, tức là chữ **נָחַם** - **nocham**, số 5164 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lấy làm tiếc, lấy làm buồn rầu, sự ănnăn, sự hối hận, sự hối tiếc, sự ân hận;**

Nguyên nhân dẫn đến sự tai họa xảy ra cho chi phái Bên-gia-min, một trong mười hai chi phái của dân Y-sơ-ra-ên, đó là thời kỳ trong dân Y-sơ-ra-ên không có vua cai trị, cũng có nghĩa là khi dân Y-sơ-ra-ên không có Luật pháp của Đức Chúa Trời dắt dẫn, thì người ta hành động theo ý muốn của xác thịt mình cho là phải và ma quỷ đã nhân dịp đó mà khiến người ta phạm tội giết hại lẫn nhau và làm những việc nghịch lại mười điều răn của Đức Chúa Trời.

Vì không có Luật pháp của Đức Chúa Trời cai trị, mà một người Lê-vi, theo quy định bởi Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người Lê-vi đó sẽ sống trong các thành của người Y-sơ-ra-ên và công việc của người Lê-vi là phải lo hầu việc Đức Chúa Trời tại nơi đền thờ của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

Dân số ký 1:1-4 > 44-54: Ngày mồng một tháng hai, năm thứ hai, sau khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se ở trong hội mạc, tại đồng vắng Si-na-i, mà rằng: Hãy dựng sổ cả hội dân Y-sơ-ra-ên, theo họ hàng và tông tộc của họ, cứ đếm từng tên của hết thảy nam đinh, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong Y-sơ-ra-ên đi ra trận được; người và A-rôn sẽ kê sổ chúng nó tùy theo đội ngũ của họ. Trong mỗi chi phái phải có một người giúp đỡ các người, tức là người làm tộc trưởng của chi phái mình... Đó là những người mà Môi-se, A-rôn, và mười hai quan trưởng Y-sơ-ra-ên kê sổ; mỗi quan trưởng kê sổ cho tông tộc mình. Thế thì, hết thảy những người trong dân Y-sơ-ra-ên đã được nhập sổ tùy theo tông tộc mình, từ hai mươi tuổi sắp lên, tức là mọi người trong Y-sơ-ra-ên đi ra trận được, số là sáu trăm ba ngàn năm trăm năm mươi. Nhưng người Lê-vi, theo chi phái tổ phụ mình, không kê sổ chung với những chi phái khác. Vì Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se rằng: Người chớ kê sổ chi phái Lê-vi, và cũng đừng dựng bộ họ chung với dân Y-sơ-ra-ên; nhưng hãy cắt phần người Lê-vi coi sóc đền tạm chứng cứ, hết thảy đồ đạc và các món thuộc về đền tạm. Ấy là người Lê-vi sẽ chuyên vận đền tạm và hết thảy đồ đạc nó, cùng sẽ làm công việc về đền tạm và đóng trại ở chung quanh đền tạm. Khi nào đền tạm dời chỗ, thì người Lê-vi sẽ tháo dỡ nó; khi nào đền tạm dừng lại, thì họ sẽ dựng nó lên; còn người ngoại đến gần sẽ bị xử tử. Dân Y-sơ-ra-ên mỗi người phải đóng ở trong trại quân mình, và mỗi trại quân, từng đội ngũ, phải đóng gần bên ngọn cờ mình. Nhưng người Lê-vi sẽ đóng trại chung quanh đền tạm chứng cứ, để đừng có sự giận dữ cùng hội-dân Y-sơ-ra-ên; người Lê-vi sẽ coi sóc đền tạm chứng cứ. Dân Y-sơ-ra-ên làm y như mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se vậy.

Phục truyền luật lệ ký 18:1-14: Những thầy tế lễ về dòng Lê-vi, và cả chi phái Lê-vi không có phần, cũng không có sản nghiệp chung với Y-sơ-ra-ên. Chúng sẽ hưởng những của tế lễ dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va, và cơ nghiệp Ngài, mà nuôi lấy mình. Vậy, chúng không có phần sản nghiệp giữa anh em mình: Đức Giê-hô-va là cơ nghiệp của họ, y như Ngài đã phán. Vả, nầy là phần định mà những thầy tế lễ sẽ có phép lấy trong các lễ vật của dân sự dâng lên, hoặc bằng bò đực hay là chiên: cái chèo vai, cái hàm, và cái bụng. Người sẽ cấp cho người của đầu mùa về ngũ cốc, rượu, dầu và lông chiên hốt đầu tiên của người; vì tại trong các chi phái người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chọn thầy tế lễ, để người và các con trai người nhân danh Đức Giê-hô-va châu chực và phục sự trước mặt Ngài đời đời không dứt. Khi một người Lê-vi ở bất luận thành nào chỗ nào tại trong Y-sơ-ra-ên, mà thành tâm đến nơi Đức Giê-hô-va sẽ chọn, và nếu người nhân Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, hầu việc như hết thảy anh em mình, là người Lê-vi, vẫn châu chực tại đó trước mặt Đức Giê-hô-va, thì người sẽ có một phần lương thực bằng phần của các anh em mình, không kể của người có thể bán được về của tổ nghiệp mình. Khi người đã vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho; chớ tập bắt chước những sự gớm ghiếc của các dân tộc ở tại đó. Ở giữa người chớ nên có ai đem con trai hay con gái mình ngang qua lửa, chớ nên có thầy bói, hoặc kẻ hay xem sao mà bói, thầy phù thủy, thầy pháp, kẻ hay dùng ếm chú, người đi hỏi đồng cốt, kẻ thuật số, hay là kẻ đi cầu vong; vì Đức Giê-hô-va lấy làm gớm ghiếc kẻ làm các việc ấy, và vì các sự gớm ghiếc ấy, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi các dân tộc đó khỏi trước mặt người. Người phải ở trọn vẹn với Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Vì những dân tộc mà người sẽ đuổi đi, nghe theo tà thuật và bói khoa; song về phần người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người không cho phép người làm như vậy.

Như ở phần trước đã nói đến, đó là dân Y-sơ-ra-ên đã phạm các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Trong mười điều răn của Đức Chúa Trời, thì điều răn thứ nhất là:

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:1-3: **Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi Lời này, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt Ta, người chớ có các thần khác.**

Chữ **thần** - gods^{H0430} chép trong câu 3 trên, đó là chữ אֱלֹהִים - 'elohiym, số 0430 số nhiều của chữ אֱלֹהִים - 'elowahh, số 0433 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kẻ chuyên quyền, kẻ thống trị, quan xét, quan toà, người phân xử, người làm trọng tài, sức mạnh, quyền lực*;

Chữ **thần** đây không nói về thần linh, nhưng nói về những sự mà tự người tôn thờ, thần tượng, trông cậy,

nhờ cậy cho mình được sự bênh vực, cho được sự bảo vệ, cho được sự che chở, làm nơi ẩn náu cho sự sống mình, các thần đó là sự giàu có, là sức mạnh, là quyền lực, là tài năng, là sắc đẹp, là những sự thuộc về xác thịt mà người ta nhờ cậy những sự đó, thay vì nhờ cậy, trông cậy nơi Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Thi Thiên 33:16: Chẳng có vua nào vì binh đông mà được cứu, người mạnh dạn cũng không bởi sức lực lớn lao mà được giải thoát.

Thi Thiên 44:3: Vì họ chẳng nhờ thanh gươm mình mà được xức, cũng chẳng nhờ cánh tay mình mà được cứu; Bèn nhờ tay hữu Chúa, cánh tay Chúa, và sự sáng mặt Chúa, vì Chúa làm ơn cho họ.

Thi Thiên 62:10: Chớ nhờ cậy sự hà hiếp, cũng đừng để lòng trông cậy nơi sự trộm cướp, vì uổng công; Nếu của cải thêm nhiều lên, Chớ đem lòng vào đó.

Thi Thiên 146:3: Chớ nhờ cậy nơi các vua chúa, cũng đừng nhờ cậy nơi con loài người, là nơi không có sự tiếp trợ.

Châm ngôn 31:30: Duyên là giả dối, sắc lại hư không; Nhưng người nữ nào kính sợ Đức Giê-hô-va sẽ được khen ngợi.

Ê-sai 43:11-15: Ấy chính Ta, chính Ta là Đức Giê-hô-va, ngoài Ta không có cứu chúa nào khác. Ấy chính Ta là Đấng đã rao truyền, đã giải cứu, và đã chỉ bảo, chẳng có thần nào lạ giữa các người. Đức Giê-hô-va phán: Các người đều là người làm chứng, và Ta là Đức Chúa Trời! Thật, từ khi có ngày Ta đã là Đức Chúa Trời, chẳng ai có thể giải cứu khỏi tay Ta. Ta làm ra, ai ngăn cấm Ta được? Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc các người, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Vì cố các người, Ta đã sai đến Ba-by-lôn, khiến chúng nó, tức là người Canh-đê, như là người chạy trốn, xuống các tàu mình đã lấy làm vui mừng. Ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng Thánh của các người, Đấng tạo thành Y-sơ-ra-ên, tức Vua các người.

Ê-sai 50:10: Trong vòng các người nào có ai kính sợ Đức Giê-hô-va, và nghe tiếng của tôi tớ Ngài? Kẻo nào đi trong tối tăm và không có sự sáng thì hãy trông cậy Danh Đức Giê-hô-va, hãy nương nhờ Đức Chúa Trời mình.

Người Lê-vi được chép trong sách Các quan xét đoạn 19 đây đã không vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, khi người đã biết vợ bé của mình hành dâm, mà người vợ bé đó là người Giu-đa, nhưng lại phạm tội tà dâm, nghĩa là làm gái mại dâm (**played the whore - harlot, commit fornication - against him**) nghịch lại chồng mình và người đàn bà đó đã bỏ chồng của mình mà trở về nhà cha mình ở tại Bết-lê-hem trong xứ Giu-đa, nhưng người Lê-vi này vẫn theo đuổi người đó, mà không tuân theo Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, đó là loại người đàn bà đó phải bị ném đá cho chết (Lê-vi ký 20:10).

Khi vợ bé của người Lê-vi đó bị những kẻ ác ở trong dân Bên-gia-min cưỡng bức khiến kiệt sức mà chết, thì người Lê-vi này lại làm một công việc mất tính người, đó là **người lấy một con dao, nắm vợ bé mình, chặt từng tay từng chân ra mười hai đoạn, gửi đi khắp địa phận Y-sơ-ra-ên**. Người Lê-vi này đã bị ma quỷ cầm buộc mà hành động gây sự kích động những người Y-sơ-ra-ên, gây tai hoạ lớn cho dân Y-sơ-ra-ên, vì cố đó mà cả chi phái Bên-gia-min. Nguyên nhân khiến cho tội ác đó xảy ra, như Lời Chúa đã chép là: **Đang lúc đó, không có vua trong Y-sơ-ra-ên; ai nấy làm theo ý mình lấy làm phải.** (Các quan xét 19:1 & 21:25)

Vì không có vua cai trị, nghĩa là không có Luật pháp của Đức Chúa Trời cai trị, mà chỉ một hành động sai lầm của một người Lê-vi mà dân Y-sơ-ra-ên mất bốn vạn và ba mươi sinh mạng, còn dân Bên-gia-min thì mất hai vạn năm ngàn sinh mạng, nghĩa là những người có sức lực của đồng sỹ đều ngã chết vì cuộc chiến này, chưa kể hết thầy dân cư của Gia-be ở xứ Ga-la-át, từ con trẻ cho đến những người già cả cùng các trai tráng đều bị giết, ngoại trừ bốn trăm gái đồng trinh của dân Gia-be là được thoát khỏi bị giết mà thôi.

Dân Y-sơ-ra-ên có **ăn năn** về việc họ đã làm, nhưng sự ăn năn đó không phải là Y-sơ-ra-ên ăn năn vì họ đã phạm tội nghịch lại các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà là họ hối tiếc vì đã làm cho những người trai trẻ có sức mạnh của người chiến sỹ của chi phái Bên-gia-min, là một chi phái thuộc về dân Y-sơ-ra-ên bị diệt. Sự ăn năn này không đến từ tâm linh, tức là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ta, tác động tới tâm trí xác thịt của người ấy mà ăn năn các tội lỗi của mình, chiếu theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Đây không phải là sự ăn năn thật, mà là sự hối tiếc vì việc làm của họ đã gây thiệt hại cho dân tộc Y-sơ-ra-ên của họ mà thôi.

Trong phần Kinh-Thánh Cựu-ước, chữ **ăn năn - repent**^{H5162} và **repentance**^{H5164} chỉ được chép xuống cả thảy là 18 lần mà thôi, nhưng đó là theo văn tự chép xuống, chứ không phải các trường hợp mà Lời Chúa chép thành

tự gọi là ăn năn đó, là dân Y-sơ-ra-ên thật sự ăn năn tội lỗi mình, mà là **sự thay đổi ý đã định**, như một số lần có chép rằng Đức Giê-Hô-Va **ăn năn**, mà thực ra là Đức Giê-Hô-Va **lấy làm tiếc** vì điều Ngài đã làm, đã quyết định hoặc là Ngài **đổi ý về** sự giáng tai vạ, chứ không phải là sự ăn năn như loài người ăn năn tội lỗi mình.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không ăn năn tội lỗi mình như họ đáng phải làm, vì thế cho nên nhiều lần Đức Giê-Hô-Va đã than thở rằng, nếu như dân Y-sơ-ra-ên hết lòng trở lại cùng Ngài, thì Ngài sẽ ăn năn (nguyên văn là Ngài sẽ đổi ý về sự giáng tai vạ).

Ô-sê 13:1-16: Vừa khi **Ép-ra-im** nói ra, người ta run rẩy. Nó đã lên mình trong Y-sơ-ra-ên. Nhưng sau khi vì **cớ Ba-anh** mà phạm tội thì nó chết mất. Vả, bây giờ chúng nó cứ phạm tội càng ngày càng thêm; dùng bạc làm những tượng đúc cho mình, những hình tượng theo trí khôn mình; cả sự đó là công việc của thợ khéo! Người ta nói về chúng nó rằng: Để mặc kẻ dâng của lễ hôn bò con. Vậy nên, chúng nó sẽ giống như mây ban mai, như móc buổi sáng tan đi lúc sớm, như rơm rác bị gió lốc đưa khỏi sân đập lúa, như khói bởi ống khói thoát ra! Nhưng mà, ấy chính Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người từ khi người ra khỏi đất Ê-díp-tô, và ngoài Ta, người chớ nên nhìn biết thần nào khác: ngoài Ta không có đáng cứu nào khác! Ta đã biết người trong đồng vắng, trong đất khô khan. Chúng nó đã được no nê theo đồng cỏ; và được no nê rồi, thì chúng nó sanh lòng kiêu ngạo; vậy nên chúng nó đã quên Ta. Vì thế, Ta đối với chúng nó sẽ như là sư tử. Ta sẽ như con beo rình chúng nó trên đường. Ta sẽ vồ trên chúng nó như con gấu cái bị cướp mất con nó. Ta sẽ xé cái bọc lòng chúng nó, và sẽ nuốt chúng nó ở đó như sư tử cái. Thú rừng sẽ xé chúng nó. Hỡi Y-sơ-ra-ên, sự bại hoại của người, ấy là tại người dấy loạn nghịch cùng Ta, tức là Đấng giúp người. Vậy vua người ở đâu? hầu cho người giải cứu người trong hết thảy các thành! nào những quan xét người là những người mà người nói với rằng: Hãy cho tôi một vua và các quan trưởng! Ta đã nhân cơn giận mà ban cho người một vua, và đã nhân cơn giận mà cất đi. Sự gian ác của Ép-ra-im đã ràng buộc, tội lỗi nó đã giấu để. Sự đau đớn của đàn bà để sẽ đến trên nó. Nhưng nó là con trai không khôn ngoan; vì, đến kỳ rồi, nó không nên chậm trễ ở trong dạ con. Ta sẽ cứu chúng nó khỏi quyền lực của âm phủ, và chuộc chúng nó ra khỏi sự chết. Hỡi sự chết, nào tai vạ mây ở đâu? Hỡi âm phủ, nào sự hủy hoại mây ở đâu? ôi! sự ăn năn sẽ bị giấu khỏi mắt Ta. Ví dầu Ép-ra-im có đậu trái giữa anh em nó, nhưng gió đông sẽ dậy; tức là hơi thở của Đức Giê-hô-va lên từ đồng vắng, sẽ đến làm khô các suối và cạn các mạch nước. Kẻ nghịch sẽ cướp những kho tàng chứa mọi khí mạnh quý báu. Sa-ma-ri sẽ mang tội nó, vì nó đã dấy loạn nghịch cùng Đức Chúa Trời mình! Chúng nó sẽ ngã bởi gươm; các con trẻ chúng nó sẽ bị đập nát, và những đàn bà của chúng nó có chứa sẽ bị mổ bụng.

Câu 14 chép: **ô! sự ăn năn (repentance^{H5164}) sẽ bị giấu khỏi mắt Ta.**

Nghĩa là Đức Giê-Hô-Va không nhìn thấy một chút nào là biểu hiện của sự ăn năn thật từ dân Y-sơ-ra-ên.
Tại sao dân Y-sơ-ra-ên lại không biết ăn năn tội lỗi mình?

Câu trả lời: **Chúng nó đã được no nê theo đồng cỏ; và được no nê rồi, thì chúng nó sanh lòng kiêu ngạo; vậy nên chúng nó đã quên Ta.**

Vì các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân sự, nên dân Y-sơ-ra-ên không biết luật pháp của Đức Chúa Trời mình, và vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi dân Y-sơ-ra-ên đã không được thắp sáng bằng Luật pháp của Đức Chúa Trời, nên không có sự cáo trách từ trong lòng của họ đối với các việc họ làm trái nghịch với luật pháp của Đức Chúa Trời. Khi tội lỗi gia thêm, thì quyền lực của ma quỷ càng cầm buộc họ nặng hơn và lỗ tai của tâm linh họ không thể nghe được tiếng của Đức Chúa Trời. Vì không có sự cáo trách, nên họ không biết công việc của mình là sai trái, không biết công việc họ đã làm đó là phạm tội nghịch lại Đức Chúa Trời, nên họ không ăn năn.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không chịu vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, họ muốn có vua như thế gian có, nên Đức Giê-Hô-Va đã cho họ một vua và rồi Ngài cũng diệt luôn vua đó, nhưng dân Y-sơ-ra-ên vẫn không trở lại với Đức Giê-Hô-Va.

Ô-sê 13:10-12: **Vậy vua người ở đâu? hầu cho người giải cứu người trong hết thảy các thành! nào những quan xét người là những người mà người nói với rằng: Hãy cho tôi một vua và các quan trưởng! Ta đã nhân cơn giận mà ban cho người một vua, và đã nhân cơn giận mà cất đi. Sự gian ác của Ép-ra-im đã ràng buộc, tội lỗi nó đã giấu để.**

Chúng ta hãy xem, khi tuyển dân của Đức Chúa Trời không có vua cai trị, nghĩa là không có Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cai trị, thì điều gì sẽ xảy ra đối với họ.

Ê-sai 1:1-31: Về đời Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, là các vua nước Giu-đa, thì Ê-sai, con trai A-mốt, có sự hiện thấy về nước Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem. Hỡi các tầng trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta đã nuôi nấng con cái, trưởng dưỡng chúng nó, song chúng nó đầy loạn nghịch cùng Ta. Bò biết chủ mình, lừa biết máng của chủ; song Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu biết, dân Ta chẳng suy nghĩ. Ôi! nước mắc tội, dân mang lỗi nặng nề, tông giống độc dữ, con cái làm bậy bạ kia! Chúng nó đã lia bỏ Đức Giê-hô-va, khinh lờn Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, đã trở nên xa lạ và lui đi. Các người sao còn cứ bậy nghịch, để lại bị đánh nữa? Đầu đều đau đớn cả, lòng đều mòn mỏi cả. Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu, chẳng có chỗ nào lành: rất những vết thương, vít sưng cùng lần mới, chưa rịt, chưa quấn, cũng chưa bôi dầu cho êm. Xứ các người là nơi hoang vu, thành các người bị lửa thiêu hủy; dân ngoại nuốt đất đai các người trước mặt các người, hoang vu như bị dân ngoại phá tán. Con cái Si-ôn bị bỏ lại như lều vườn nho, như chòi ruộng dưa, như thành bị vây. Ví bằng Đức Giê-hô-va vạn quân chẳng để chúng ta còn sót lại chút đỉnh, thì chúng ta sẽ giống thành Sô-đôm và như thành Gô-mô-rơ vậy! Hỡi các quan trưởng Sô-đôm, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta! Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các người nào có can hệ gì đến Ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các người đến châu trước mặt Ta, ai khiến các người giầy đạp hành lang Ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho Ta nữa! Ta ghét mùi hương, ngày trăng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; Ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng Ta ghét những ngày trăng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho Ta, Ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các người giơ tay, thì Ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rườm rà, Ta chẳng thềm nghe. Tay các người đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt Ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đỡ kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bênh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bậy nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán. Ôi! thành trung nghĩa đã hóa ra ky nữ, nó vốn đầy sự chánh trực, và sự công bình ở trong nó, mà bây giờ đầy những kẻ giết người! Bạc người biến thành cặn, rượu người pha lộn nước. Các quan trưởng của dân người là đồ phản nghịch, làm bậy với kẻ trộm, mỗi người trong chúng đều ưa của hối lộ, đeo đuổi theo tài lợi; chẳng làm công bình cho kẻ mồ côi, vụ kiện của người góa bụa chẳng đến cùng chúng nó. Vậy nên, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, Đấng Quyền năng của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ôi! Ta sẽ được thỏa lòng về kẻ đối địch Ta, và báo trả kẻ thù Ta! Ta sẽ lại tra tay trên người, làm Ta sạch hết cặn cặn người, và bỏ hết chất pha của người. Ta sẽ lập lại các quan xét của người như ngày trước, các mưu sly của người như lúc đầu. Rồi sau người ta sẽ xưng người là thành công bình, là áp trung nghĩa. Si-ôn sẽ được chuộc bởi sự chánh trực, còn kẻ nào trở lại đó thì được chuộc bởi sự công bình. Song những kẻ bậy nghịch và mắc tội sẽ cùng bị hủy diệt, còn kẻ bỏ Đức Giê-hô-va sẽ bị diệt vong. Vậy các người sẽ hổ thẹn vì những cây thông mình ưa; mắc cỡ vì những vườn mình đã chọn. Vì các người sẽ giống như cây thông khô lá, như vườn không nước. Người mạnh sẽ như bã gai, việc làm của nó như đóm lửa; cả hai sẽ cùng nhau cháy, chẳng có ai dập tắt.

Trong mô hình kiến trúc của đền tạm mà Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se dựng nên tại nơi đồng vắng, và sau này được xây dựng tại thành Giê-ru-sa-lem, thì một hành lang được dựng nên bao quanh đền tạm, nghĩa là hành lang được làm bằng sáu mươi cây cọc bằng cây si-tim, với sáu mươi bố vi bằng vải gai đậu mịn tạo thành một hành lang, hay có thể gọi là một bức tường được tạo nên bằng vải gai đậu mịn với sáu mươi cột trụ bằng cây si-tim vây quanh, để bảo vệ đền tạm, mà trung tâm của đền tạm đó là Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va, mà mục đích chiếc Hòm Giao-ước được tạo nên đó là để lưu giữ hai bảng đá mà Đức Giê-hô-va đã chép Luật pháp của Ngài và ban cho Môi-se, để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, cùng với một ô-me, nghĩa là một cái bình (có dung tích tương đương với ba ki-lô-gram) đựng ma-na, cùng với cây gậy trở hoa của A-rôn. Những sự đó là bóng về Luật pháp trọn vẹn, nghĩa là cả Luật pháp văn tự (**hai bảng đá có chép Luật pháp**) và Lẽ thật (**ma-na**), cùng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời khiến tâm linh người ta được sự sống lại (**cây gậy trở hoa của A-rôn**) mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài.

Chữ **hành lang** - court^{H2691} chép trong Kinh-Thánh đó là chữ **חֲסֵר** - chatser, số 2691 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sân của toà án, sự rào đất lại, hàng rào vây quanh, sự giải quyết vấn đề, sự dàn xếp nơi cư trú, để thổi kèn vang,**

Hành lang của đền tạm là bóng về Luật pháp văn tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va, mà dân này không nói về thuộc thể, nhưng là tâm linh đã được nên thánh, được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Đền tạm là bóng về thân thể xác thịt của loài người và trong thân thể đó có tâm linh, mà nơi chí thánh của đền tạm đó là bóng. Tại nơi chí thánh của đền tạm có Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va, nơi cất giữ Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời. Hành lang của đền tạm là bóng về Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, mà Môi-se là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là bóng về hết thảy những người được Đức Giê-Hô-Va chọn để được làm môn đồ cho Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời. Vì tâm linh, tức là linh tánh của loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có nhiệm vụ kiểm soát và cai trị tâm trí xác thịt của thân thể người ấy, mà ngọn đèn này được thắp sáng bằng Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật.

Trong ý nghĩa thuộc thể, nếu hành lang của đền tạm được vững vàng, thì đền tạm được bảo vệ thể nào, thì một lễ ấy, trong ý nghĩa thuộc linh, tức là theo Lẽ thật, thì nếu Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tôn cao, thì thân thể xác thịt của người ấy được bảo vệ, được phước hạnh và tâm linh của người ấy sẽ được bình an và Luật pháp trọn vẹn của Đức Giê-Hô-Va sẽ được ghi tạc nơi lòng và nơi trí khôn của người ấy và như vậy, tâm linh của người ấy sẽ được cứu rỗi, được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Nếu các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên không làm trọn phần trách nhiệm của mình, là dạy Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, thì dân sự của Đức Chúa Trời sẽ không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là dân Y-sơ-ra-ên không có vua cai trị. Khi dân sự của Đức Chúa Trời không có Luật pháp của Đức Chúa Trời cai trị, nghĩa là không có sự sáng thật soi sáng, thì ma quỷ là kẻ cai trị sự tối tăm, là muông sói hay cắn xé, sẽ huỷ diệt tuyển dân của Đức Chúa Trời qua việc chúng cầm buộc tuyển dân của Đức Chúa Trời trong tội lỗi và ma quỷ sẽ sử dụng quyền phép của Luật pháp mà huỷ diệt tuyển dân của Đức Chúa Trời, vì Lời Chúa có chép rằng: **nọc độc của sự chết là tội lỗi, sức mạnh của tội lỗi là Luật pháp.** (1 Cô-rinh-tô 15:56).

Lời Chúa đã chép trong sách Ê-sai đoạn 1 câu 12 rằng: **Khi các người đến châu trước mặt Ta, ai khiến các người giày đạp hành lang Ta?**

Chữ **châu** - appear^{H7200} chép trong câu 12 trên, đó là chữ **רָאָה** - ra'ah, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nhìn xem, quan sát, xem xét, kiểm tra, nhận thức, nghe thấy, lĩnh hội, để ý đến, quan tâm đến, chú ý đến, trình diện, ra mắt, trưng bày, phô trương, khoe khoang;**

Chữ **giày đạp** - to tread^{H7429} chép trong câu 12 trên, đó là chữ **רָמַח** - ramac, số 7429 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **giẫm, đạp, giẫm nát, giày xéo, đàn áp, áp bức;**

Bất cứ khi nào người ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, hoặc khi người ta nói về Lời Đức Chúa Trời, khi người ta chia sẻ, khi người ta suy gẫm, khi người ta đọc Lời của Đức Chúa Trời, thì ấy là người ta đang **châu** - appear^{H7200} ở trước mặt Đức Chúa Trời vậy.

Lời Chúa đã phán đây là nói về khi tuyển dân của Đức Chúa Trời **châu** - ra mắt Chúa trong ngày của Chúa, tức là ngày sa-bát của dân Y-sơ-ra-ên và là Chúa nhật của chúng ta ngày nay, mà tuyển dân của Đức Chúa Trời, cả dân Y-sơ-ra-ên cũng như những người tin Đức Chúa Jêsus Christ trong các Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ nơi thời kỳ sau rốt này, người ta đã giày đạp Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì chữ **hành lang** đó là bóng về luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời.

Người ta giày đạp Lời của Đức Chúa Trời như thế nào?

Theo trọn nghĩa của chữ **giày đạp** - to tread^{H7429} trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì ấy là người ta **đã áp bức, đã bóc lột, đã bẻ cong, đã cắt xén, đã làm cho Lời của Đức Chúa Trời bị thay đổi theo ý muốn của xác thịt người ta**, tùy theo ý muốn của những người mang danh là người đứng giảng, hoặc là người ta, tức là những người mang danh là tin Chúa, khi học, khi suy gẫm, khi chia sẻ Lời Chúa, họ đã tự ý thêm vào, hoặc bớt đi Lời của Đức Chúa Trời, khiến cho Lời của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, mất tác dụng, y như Lời Chúa đã chép:

Giê-rê-mi 8:8-13: Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối!

Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thế nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân Ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Thật, Ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều Ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy!

Căn cứ theo ý nghĩa của chữ **châu** - appear^{H7200} đã chép trong Ê-sai đoạn 1 câu 12, đó là khi người ta, nghĩa là một người, hoặc nhiều người tin Chúa *nhìn xem, quan sát, xem xét, kiểm tra, nhận thức, nghe thấy, lĩnh hội, để ý đến, quan tâm đến, chú ý đến, trình diện, ra mắt, trưng bày, phô trương, khoe khoang* về Lời của Đức Chúa Trời; thì ấy là họ đang đối diện với Đức Chúa Trời vậy, vì Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha, và Ta với Cha là một. Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời.** (Khải huyền 19:13).

Rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, nhưng họ lại không tuân theo Lời Đức Chúa Trời. Họ không vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng họ sẵn sàng làm theo ý muốn của xác thịt mình tự cho là phải và như vậy, họ đang giày đạp hành lang của Đức Chúa Trời vậy.

Ngày nay, hầu như người ta đã quên mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài đã phán rằng:

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Đức Chúa Jêsus đã phán rõ ràng, Ngài đến thế gian này để làm cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, (nghĩa là cho tâm linh loài người) qua Môi-se đó được vững lập, và chính Ngài đã làm chứng cho Lẽ thật này qua sự sống của Ngài, rằng: **“Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.”** (Giăng 15:10-11).

Tại sao những người mang danh là người tin Chúa, lại bỏ Lời Đức Chúa Trời, mà giữ lời truyền khẩu của loài người xác thịt, tức là họ nghe và tin theo lời của những người đứng giảng, mà không tôn trọng Lời (của Đức Chúa Trời) đã chép trong Kinh-Thánh?

Mặc dù Kinh-Thánh đã chép và mọi người tin Chúa có thể đọc được, thế nhưng người ta đã hành động giống như các thiên sứ đã sa ngã theo sự nói dối của Lucifer, mà phải bị đuổi ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời vậy, ấy là khi họ không nhìn thấy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, (vì Đức Chúa Trời toàn năng là quá lớn, nên không có một tạo vật nào của Đức Chúa Trời có thể thấy được hình dáng của Đức Chúa Trời, vì cả vũ trụ này không thể chứa nổi Ngài, thì làm thế nào con mắt của các tạo vật có thể thấy được Đức Chúa Trời!), nhưng các thiên sứ nhìn thấy sự vinh hiển của Lucifer, một chê-ru-bin được Đức Chúa Trời xúc dầu cho để thờ phượng và hầu việc Ngài nơi thiên đàng và họ đã dâng sự tôn trọng cho Lucifer (một quan trưởng - Thi-Thiên 82:7) và bởi cố đó mà họ đã thần tượng Lucifer và chính Lucifer đã kiêu ngạo vì sự đẹp của hấn, và sự vinh hiển của hấn làm cho hấn làm hư khôn ngoan mình. (Ê-xê-chi-ên 28:17).

Điều đã xảy ra cho Sa-tan (Lucifer) và các quỷ sứ (các thiên sứ đã sa ngã theo Lucifer) thế nào, thì ma quỷ cũng gieo những sự đó vào lòng của những người mang danh là người tin Chúa, nhưng không có lòng kính sợ Danh Đức Giê-Hô-Va và không kính sợ Danh Đức Chúa Jêsus Christ, khiến người ta thần tượng những người cai trị mình, mà không hết lòng tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Đức Chúa Trời.

Người ta sẵn sàng nghe và tin vào các lời của những người đứng giảng, mà không cầu hỏi Đức Thánh-Linh và không tra cứu Kinh-Thánh nên ma quỷ đã nhân dịp mà lừa dối người ta và khiến những người tham muốn danh vọng mà nhảy vào ngôi của Môi-se, mà giảng sai ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem người ta đã giảng sai như thế nào.

Chúa Jêsus đã phán rằng: **Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn.** (Ma-thi-ơ 5:18)

Bản King James version chép câu 18 trên như sau: ¹⁸For verily ^{G281} I say ^{G3004} unto you, Till ^{G2193} heaven ^{G3772} and earth ^{G1093} pass ^{G3928}, one ^{G1520} jot ^{G2503} or ^{G2228} one ^{G3391} tittle ^{G2762} shall in no ^{G3364} wise pass ^{G3928} from the law ^{G3551}, till ^{G2193} all ^{G3956} be fulfilled ^{G1096}.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **được trọn - be fulfilled**^{G1096} chép trong câu 18 trên, đó là chữ γίνομαι - ginomai, số 1096 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *được ứng nghiệm, được thoả mãn ý nguyện, được thực hiện, được thể hiện ra, được công bố ra, được ban hành theo như điều đã sắp đặt,*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **được trọn - be fulfilled**^{G1096} đây là sự người ta áp đặt bởi sự thiếu hiểu biết của những người dịch thuật, vì chữ **được trọn - be fulfilled**^{G1096} đây không phải là cho loài người xác thịt, mà là cho ý đã định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được hoàn thành theo như điều Ngài đã phán trước về quyền phép của mọi Lời đã nói ra từ miệng của Đức Chúa Trời, sẽ hoàn thành công việc của Ngài.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Ê-sai 61:1-3: Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên Ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho Ta, đặng giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai Ta đến đặng rịt những kẻ vỡ lòng, đặng rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặng rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặng yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặng ban máo hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngời khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển.

Lu-ca 4:16-21: Đức Chúa Jêsus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài giở ra, gặp chỗ có chép rằng: Thần của Chúa ngự trên Ta: Vì Ngài đã xúc dầu cho Ta đặng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai Ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đôn ra năm lành của Chúa. Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các người mới vừa nghe đó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán Lời của Ngài ra cho loài người được nghe, ấy là để chính quyền phép của Ngài sẽ hành động trong lòng của người nào đã nghe mà tin và tuân theo Lời của Ngài, khiến cho người ấy nhận được những sự mà người ấy đã tin theo Lời của Đức Chúa Trời, vì Thần của Đức Chúa Trời sẽ hành động trong Lời của Ngài, như Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về công việc của Đức Chúa Trời.

Giăng 14:9-12: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để **làm chứng cho Lẽ thật**, nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ làm chứng về quyền phép của Đức Chúa Trời - Đức Chúa Trời là Thần - sẽ hành động trong lòng của những người nào tin cậy, vâng giữ và tuân theo Lời của Đức Chúa Trời, ấy là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của những người ấy được sống lại, nghĩa là được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Khi tâm linh của người tin Chúa đã được phục hồi sự sống mình, thì bấy giờ quyền phép của Đức Thánh-Linh - Thần của Đức Giê-Hô-Va - sẽ hành động trong người ấy và các phép lạ sẽ được thể hiện ra, như Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng **kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha**. Chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ là chức vụ của Lời Đức Chúa Trời, là Lời đại diện Đức Chúa Trời trong loài người và bằng chứng của quyền phép Lời Đức Chúa Trời (Lời Đức Chúa Trời là ý tưởng của Đức Chúa Trời) được tỏ ra trong lòng của những người đã tin và tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời mà làm theo Lời Đức Chúa Trời, sẽ được ứng nghiệm, sẽ được hoàn thành theo như Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán qua các đấng tiên tri của Ngài, mà Ê-sai là một trong các đấng tiên tri của Đức Giê-Hô-Va.

Cũng là Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, nhưng những kẻ đứng giảng mà không phải bởi Đức Thánh-Linh chỉ định đó, đã nói dối những người mang danh là người tin Chúa, mà không có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời, rằng: **mọi sự đã được Đức Chúa Jê-sus Christ làm trọn trên thập tự giá rồi và như vậy, ngày nay họ không phải làm theo Luật pháp nữa, vì Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm thay cho họ rồi!**

Hệ thống thần học đã lợi dụng sự hạn chế của ngôn ngữ Việt Nam, mà những người dịch thuật đã dịch không đúng với bản chính của Kinh-Thánh, mà nói chữ **được trọn - be fulfilled**^{G1096} chép trong Ma-thi-ơ 5 câu 18 đó là đã được ứng nghiệm với chữ **It is finished**^{G5055}, được chép trong Giăng đoạn 19 câu 30:

Giăng 19:30: Khi Đức Chúa Jê-sus chịu lấy giấm ấy rồi, bèn phán rằng: Mọi việc đã được trọn; rồi Ngài gục đầu mà trút linh hồn.

Bản King James version chép câu 30 này như sau: **30 When**^{G3753} **Jesus**^{G2424} **therefore**^{G3767} **had received**^{G2983} **the vinegar**^{G3690}, **he said**^{G2036}, **It is finished**^{G5055}: **and he bowed**^{G2827} **his head**^{G2776}, **and gave**^{G3860} **up the ghost**^{G4151}.

Chữ **It is finished**^{G5055} chép trong câu 30 trên, đó là chữ **τέλεω** - telo, số 5055 ra từ chữ **τέλος** - telos, số 5056 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **hoàn thành nhiệm vụ giao, nhiệm vụ đã được thực hiện, kết thúc công việc được giao, đã trả xong món nợ**,

Đức Chúa Jê-sus đã tỏ cho Phi-lát biết lý do Ngài đến thế gian này, đó là nhiệm vụ mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, là **làm chứng cho Lẽ thật**.

Giăng 18:37: Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời, Ta là vua. Nay, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng Ta.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này để hoàn thành giá cứu chuộc và Ngài trở nên giá cứu chuộc, nghĩa là Ngài đã trả xong món nợ bởi chính A-đam, cùng loài người ra từ A-đam, là các tạo vật, là con cái của Ngài đã mắc phải, nghĩa là Chúa Jê-sus phải chịu chết trên thập tự giá để chuộc tội cho loài người.

Ma-thi-ơ 26:26-28: Khi đang ăn, Đức Chúa Jê-sus lấy bánh, tạ ơn rồi, bẻ ra đưa cho môn đồ mà rằng: Hãy lấy ăn đi, này là thân thể Ta. Ngài lại lấy chén, tạ ơn rồi, đưa cho môn đồ mà rằng: Hết thấy hãy uống đi; vì này là huyết Ta, huyết của sự giao ước đã đổ ra cho nhiều người được tha tội.

Lu-ca 12:50: Có một phép báp-tem mà Ta phải chịu, Ta đâu đờn biết bao cho đến chừng nào phép ấy được hoàn thành!

Phép báp-tem mà Chúa Jê-sus đã phán đó là **báp-tem trong sự chết** của chính Ngài và hết thấy những người tin Chúa sẽ phải chịu báp-tem này trong Lẽ thật, như Lời Chúa có chép.

Rô-ma 6:1-9: Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Chúng ta phải cứ ở trong tội lỗi, hầu cho ân điển được dư dật chăng? Chẳng hề như vậy! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong tội lỗi nữa? Hay là, anh em chẳng biết rằng chúng ta thấy đều đã chịu phép báp-tem trong Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là chịu phép báp-tem trong sự chết Ngài sao? Vậy chúng ta đã bị chôn với Ngài bởi phép báp-tem trong sự chết Ngài, hầu cho Đấng Christ nhờ vinh hiển của Cha được từ kẻ chết sống lại thể nào, thì chúng ta cũng sống trong đời mới thể ấy. Vì nếu chúng ta làm một cùng Ngài bởi sự chết giống như sự chết của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ làm một cùng Ngài bởi sự sống lại giống nhau: vì biết rõ rằng người cũ của chúng ta đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Ngài, hầu cho thân thể của tội lỗi bị tiêu diệt đi, và chúng ta không phục dưới tội lỗi nữa. Vì ai đã chết thì được thoát khỏi tội lỗi. Vả, nếu chúng ta đã cùng chết với Đấng Christ, thì chúng ta tin rằng mình cũng sẽ cùng sống với Ngài, bởi biết rằng Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, thì chẳng chết nữa; sự chết không còn cai trị trên Ngài.

Trước khi bị người ta bắt và đóng đinh trên thập tự giá, trong khi cầu nguyện với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus Christ đã tiết lộ kế hoạch của Đức Chúa Trời và công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài.

Giăng 17:1-23: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: **Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thể gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con.**

Sự vui mừng của Đức Chúa Jêsus đó là Đức Chúa Cha đã cho phép Đức Chúa Jêsus Christ, Con một Ngài, được phép tiết lộ sự mâu nhiệm của Luật pháp, là sự mà dân Y-sơ-ra-ên đã không được biết về quyền phép của Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho họ sẽ khiến cho linh hồn họ được sự sống lại.

Đức Giê-hô-va đã dùng tiên tri Ê-sai để cảnh cáo những người sẽ được gọi là dân của Ngài, cùng những người sẽ nhảy vào ngôi của Môi-se, mà xưng mình là người giảng Tin-Lành, nhưng lại khiến cho luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, rằng: **Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân Ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Thật, Ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều Ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy!**

Hệ thống mà người ta tự lập nên (chứ không phải là Giê-hô-va Đức Chúa Trời cho phép) mà gọi là trường thần đạo, hoặc thánh kinh thần học viện.... đã tự thêm vào, tự bớt đi Lời của Đức Chúa Trời, khiến cho những người nào nghe và tin theo các lời họ đã nói ra, đã giảng ra đó, hiểu sai giá trị thật của Lời Đức Chúa Trời.

Những người đã được đào tạo từ những trường đó đã đứng giảng cho những người mang danh là người mới tin Chúa rằng, khi người ta cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì tâm linh những người đó liền được tái sinh, được làm con của Đức Chúa Trời, cùng nhận được sự ban cho của Đức Thánh-Linh và như vậy, linh hồn những người đó đã được cứu rỗi và ma quỷ sẽ không thể đụng được những

người đó! **Đây là một sự nói dối trắng trợn, thật đúng là họ đã giày đạp hành lang của Đức Chúa Trời.**

Trong thực tế, đó là khi một người quỳ gối, hoặc đứng để cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì người đó chưa có sự hiểu biết về Đức Chúa Jêsus Christ, những người đó chỉ cầu nguyện theo trong sự hy vọng rằng Chúa có thật. Những người đó chưa hề biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, họ cũng không biết gì về Nước Đức Chúa Trời và không biết Đức Thánh-Linh là gì và họ cũng chưa hề biết cách mở Kinh-Thánh ra và đọc Kinh-Thánh như thế nào. Tội lỗi của những người đó chưa được bôi xóa, vì họ chưa hề biết ăn năn là gì và môi miệng họ chưa hề xưng ra các tội lỗi mà họ đã phạm, cùng nhận biết những sự rửa sả của luật pháp đã đến trên cuộc đời của họ đó chưa được thanh toán, vì môi miệng của họ chưa hề xưng ra các tội lỗi đó. Họ chỉ nói theo người hướng dẫn mình mà thôi. Họ chưa hề được báp-tem, chưa hề biết giáo lý căn bản của Tin-Lành Đấng Christ là gì, vậy thì những người đó lấy tiêu chuẩn nào để tâm linh họ được tái sanh, nghĩa là được sự sống lại. Những người ở trong các trường thần đạo đó chưa hề định nghĩa được Lẽ thật là gì, chưa định nghĩa được Nước Đức Chúa Trời là gì, vì những người đó chưa hề được vào trong Nước Đức Chúa Trời và họ chưa hề được báp-tem trong Đức Thánh-Linh, vì nếu quả thật những người đó đã được báp-tem trong Đức Thánh-Linh, thì họ sẽ không dám mở các trường gọi là trường thần đạo, vì người ta không thể tìm thấy chỗ nào trong Kinh-Thánh chép rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ nhờ loài người giúp đỡ Ngài, để Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhờ loài người mà có được những người xứng đáng là môn đồ của Ngài!

Người ta đã và đang dạy nhau giữ lời truyền khẩu của loài người, tự ý thêm vào hoặc đi Lờ của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, mà khiến nhiều người tin theo lời truyền khẩu của họ mà bỏ Lờ của Đức Chúa Trời, rằng: **Hãy cầu xin Đức Chúa Trời lấy huyết của Đức Chúa Jêsus Christ bôi lên nhà của mình, thì sẽ không có một thứ bệnh dịch nào hay là một con virus nào có thể đụng đến chúng ta!**

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về những điều này.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-14: Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các ngươi, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các ngươi hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các ngươi chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như thế này: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hối hả; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va. Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các ngươi ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi Ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các ngươi. Các ngươi hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời.

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các ngươi đều là thần linh và sự sống.”** (Giăng 6:63).

Đức Chúa Jêsus là Con một của Đức Chúa Trời, Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13), như vậy, Lời Đức Chúa Trời đã chép từ sách Sáng thế ký cho tới sách Khải huyền đều thuộc về Ngài, vì Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ đã cảm động những người được Ngài chọn, để chép xuống thành Kinh-Thánh và không thể bỏ được (Giăng 10:35), thì người ta không được phép cắt bỏ các phần của Kinh-Thánh.

Lời Chúa đã chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 12 nói về lễ **Vượt qua của Đức Giê-hô-va** và cũng là **lễ vượt qua của Đức Chúa Jêsus Christ**, vì Danh Jêsus có nghĩa là **“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”**. **Lễ vượt qua của Đức Chúa Jêsus Christ** chưa chấm dứt, vì Hội-Thánh là thân thể của Đấng Christ còn phải trải qua lễ vượt qua này cho đến kỳ cuối cùng, như sứ đồ Phao-lô đã luận rằng: **“Hãy ăn ở như vậy, vì biết thời kỳ đang lúc chúng ta đây: giờ anh em từ ngủ thức dậy đã đến, bởi sự cứu hiện nay đã gần chúng ta hơn lúc chúng ta mới tin. Đêm đã khuya, ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng. Hãy bước đi cách hấn hoi như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào sự quá độ và say sưa,**

buông tuồng và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét; nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jê-sus Christ, chớ chăm nom về xác thịt mà làm cho phỉ lòng đục nó.” (Rô-ma 13:11-14)

Trong đêm của lễ vượt qua đời đời này, những nhà nào ăn thịt chiên con, thì phải lấy huyết chiên con đó mà bôi trên mày cửa và cột cửa nhà mình ở. Tại đây người tin Chúa phải hiểu Lời Đức Chúa Trời theo Lẽ thật, đó là thân thể xác thịt của chúng ta được ví là **nhà tạm** (1 Cô-rinh-tô 5:1-5, 2 Phi-e-rơ 1:13-14) cho tâm linh của mỗi người. Chiên con không tì vết chi đó là bóng về thân thể của Đức Chúa Jê-sus Christ, là Lời của Đức Chúa Trời. Thịt chiên con là bóng về Luật pháp văn tự được chép trong Kinh-Thánh. Huyết chiên con là bóng về Lẽ thật, còn được gọi là **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống** (Rô-ma 8:2), là Lời hằng sống, chứ không phải là Lời văn tự (Ê-phê-sô 4:20-24). Chữ **ăn** trong tiếng Hê-bơ-rơ được chép trong Kinh-Thánh, có nghĩa là **sự ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy**. **Cửa nhà** là bóng về môi miệng của người tin Chúa, tức là những người đã đọc, đã học, đã hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh mà công bố Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là bằng chứng rằng, tâm linh của người đó đã được cứu chuộc khỏi những sự rửa sả của Luật pháp và bấy giờ, chính Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ bảo vệ người ấy, như Lời Ngài đã hứa: **“Ngài phán rằng: Nếu người chớ nghe Lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì Ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà Ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người.”** (Xuất Ê-díp-tô Ký 15:26)

Tại đây, chúng ta cần hiểu ý nghĩa của **cái cửa của nhà nào ăn thịt chiên con**.

Khải huyền 3:20: Ngày, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta.

Lời Chúa Jê-sus đã phán đây không nói về xác thịt, nhưng theo Lẽ thật, mà Lẽ thật tức là Đức Thánh-Linh và như vậy, Chúa Jê-sus đang nói về tâm linh của loài người, nên chúng ta phải hiểu thân thể xác thịt của loài người là cái nhà tạm cho tâm linh người ta tạm trú trên đất này và cửa của nhà tạm này chính cái miệng của người ta. Tiếng của Đức Chúa Jê-sus Christ được phát ra qua việc Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, Đức Thánh-Linh sẽ gõ cửa lòng của chúng ta và nếu tâm linh của người ta nghe tiếng Chúa mà muốn tiếp nhận Ngài làm Cứu Chúa của linh hồn mình, thì người ấy sẽ mở miệng mình ra mà tuyên xưng đức tin, bấy giờ Ngài sẽ vào trong lòng của người ấy và sự cứu rỗi sẽ đến với linh hồn đó, nếu linh hồn người đó chịu vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Rô-ma 10:9-11: Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi. Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn.

Huyết chiên con không tì vết được dùng để bôi lên mày cửa và hai cây cột của nhà nào ăn thịt chiên con đó, là bóng về huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, là giá cứu chuộc sự sống của linh hồn người ta, chứ không phải là giá cứu chuộc thân thể xác thịt của loài người và càng không phải là áo giáp hay là vải nhựa để bao phủ bất kỳ một vật thể nào của loài người, như bọn giáo sư giả, bọn tiên tri giả đã nói dối nhiều người tin Chúa, mà không có sự hiểu biết về Lời Đức Chúa Trời, cũng không có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà lại cầu nguyện xin huyết Chúa bao phủ điều này, điều kia và cứu họ khỏi tai hoạ, hay là khỏi bệnh dịch.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-Va, không phải là dân trong xác thịt, nhưng là dân được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, mà trong Luật pháp đó có cấm tuyến dân của Ngài, không được ăn huyết, vì trong huyết có sanh mạng, nghĩa là có sự sống.

Phục truyền luật lệ ký 12:23-25: Song phải giữ mình, chớ ăn huyết; vì huyết là sự sống, nên chớ ăn thịt luôn với sự sống. Người chớ ăn huyết: phải đổ nó trên đất như nước. Đừng ăn huyết, hầu người và con cháu người được phước, bởi vì có làm điều ngay thẳng trước mặt Đức Giê-hô-va.

Chữ **ăn** - eat^{H0398} chép trong các câu trên, đó là chữ **אָכַל** - ‘akal, số 0398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ăn, nuốt, nhìn chòng chọc như nuốt lấy, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng;**

Loài người được ăn các trái cây trong vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời, nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì không được phép ăn. Loài người được ăn Lời của Đức Chúa Trời, vì khi chúng ta nhìn, chúng ta đọc, chúng ta công bố, chúng ta sử dụng Lời của Đức Chúa Trời cho sự sống của mình, ấy là chúng ta ăn Lời Đức Chúa Trời vậy, vì Lời của Đức Chúa Trời được ví là cây của sự sống lại và sự sống đời đời, như Chúa Jê-sus

đã phán về chính Ngài, là Lời Đức Chúa Trời:

Giăng 6:53-58: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.**

Giăng 11:25: Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin Ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi.**

Chúa Jêsus đã ví Ngài là gốc nho thật, Đức Chúa Cha là Đấng trồng nho và các môn đồ của Ngài là các nhánh nho. Khi người tin Chúa bám chặt lấy Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là tin cậy, trông cậy hoàn toàn vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, thì giống như nhánh nho được tháp vào gốc nho thật, sẽ nhờ huyết nho nuôi dưỡng mà được nên thánh và sanh trái cho Nước Đức Chúa Trời vậy.

Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ là bóng về quyền phép của Lẽ thật, là sự mất loài người không thể thấy được, như Lời hằng sống, không phải là lời văn tự, mà tâm linh của người tin Chúa có thể nghe được tiếng của Đức Chúa Trời và tiếng đó được chép xuống thành Lẽ thật, là những sự không thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về sự sống đời đời. Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ là giá chuộc sự sống đời đời, chứ không phải là vật bảo vệ thân thể xác thịt hay là vật thể như người ta đã nghe bọn chăn chiên giả, giáo sư giả, tiên tri giả đồn huyên.

Hê-bơ-rơ 10:19-31: **Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về Ta; Ta sẽ báo ứng, ấy là Lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!**

Lời Chúa luôn nói về sự sống đời đời, là sự sống thuộc về tâm linh loài người chứ không phải cho xác thịt của người ta. Các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán, dù được ghi chép lại trong văn tự, nhưng người ta phải hiểu ý nghĩa của Lẽ thật, được ẩn giấu trong gốc của các lời văn tự đó, bởi vì Chúa Jêsus đã tỏ ra sự mầu nhiệm này, đó là: **“Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.”** (Ma-thi-ơ 13:44)

Chữ nước - the kingdom^{G932} chép trong câu 44 trên, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 của tiếng Hy Lạp, có nghĩa là: **nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của vua;**

Lời Đức Chúa Trời được ví là cây sự sống, mà cây thì có gốc rễ, thân cành, bông trái. Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ của thiên đàng, là ngôn đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, là cho dân Hê-bơ-rơ (nay gọi là Y-sơ-ra-ên), có gốc và có ngọn. Luật pháp văn tự là Lời Đức Chúa Trời phán qua các tội tổ của Ngài, từ Môi-se cho đến các đấng tiên tri mà chép thành Kinh-Thánh và các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ được Đức Thánh-Linh cảm động và chép thành phần Tân-ước để hoàn chỉnh con đường cứu chuộc loài người. Trong toàn bộ Lời Chúa chép cả hai phần Cựu-ước và Tân-ước đều ẩn chứa Lẽ thật, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và được gọi là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời. Phần Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự mà người ta nhìn thấy là phần ngọn. Còn Lẽ thật, là sự mầu nhiệm, người ta không nhìn thấy được đó, là phần gốc của cây sự sống của Đức Chúa Trời.

Quyền phép khiến muôn vật được tạo nên và sống đó là thuộc về Lời hằng sống của Đức Chúa Trời.

Quyền phép khiến tâm linh của loài người được sống lại cũng là thuộc về Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, được giấu trong gốc của các lời văn tự, cũng giống như dinh dưỡng thật được giấu trong hạt gạo, hạt lúa mì, các loại hạt đậu v.v... nhưng người ta không thể ăn được, nếu không chế biến chúng, nghĩa là loại bỏ vỏ các loại hạt đó và phải nấu chín chúng, bấy giờ người ta mới ăn được và nhận được các dinh dưỡng của chúng.

Cũng một lẽ đó, người ta không thể giết con chiên rồi ăn sống nó, nhưng phải nướng nó trên lửa toàn bộ thân thể của nó, là bóng về việc người ta phải mổ xẻ thân thể con sinh tể đó, đổ huyết ra, nghĩa là người ta phải tìm hiểu cho biết cấu tạo bên trong của thân thể đó và nướng thịt chúng trên lửa, mà lửa đó là miệng lưỡi của người tin Chúa công bố Lời Đức Chúa Trời ra. (Gia-cơ 3:5-9).

Thân thể xác thịt của người tin Chúa không được phép sử dụng huyết của Đấng Christ, nghĩa là không được áp dụng huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ vào bất luận về một sự gì thuộc về xác thịt của loài người, vì huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ đổ ra một lần đủ cả và sẽ không có sự đổ huyết ra một lần nào nữa, vì thế cho nên mọi sự mà người ta truyền khẩu về việc sử dụng huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ đó là sự tà thuật, điều đó không đến từ Đức Thánh-Linh, nhưng đến từ ma quỷ. Huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời dùng để chuộc tội cho tâm linh loài người, vì tâm linh loài người đã không quản trị xác thịt mình sống theo Lời của Đức Chúa Trời. Huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ đổ ra để chuộc linh hồn người nào tin cậy nơi Danh Ngài và khiến linh hồn người đó được nên thánh, với điều kiện là người đó phải hằng ở trong Lời của Đức Chúa Trời, nghĩa là trong Đức Chúa Jê-sus Christ.

Một Lẽ thật nữa mà mọi người tin Chúa phải hiểu, đó là người ta không được phép lạm dụng ngôn ngữ nói về huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, vì huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ không được dùng trong bất kỳ một công việc gì, vì **chính Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ dùng huyết của Ngài để chuộc những người thuộc về Ngài và khiến linh hồn đó được nên thánh**, chứ không có một ai có thể sử dụng được huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, vì huyết đó là bóng về sự sống đời đời và không có một sự liên hệ nào với xác thịt của loài người.

Trong Kinh-Thánh có chép về việc **Môi-se biểu người ta đem con bò tơ dùng làm của lễ chuộc tội lại gần, A-rôn và các con trai người nhận tay mình trên đầu nó. Môi-se giết nó, lấy huyết, rồi dùng ngón tay bôi huyết trên chung quanh sừng của bàn thờ, làm cho bàn thờ nên thanh sạch; đoạn đổ huyết dưới chân bàn thờ; như vậy, người biệt bàn thờ riêng ra thánh, để làm lễ chuộc tội tại đó.** (Lê-vi ký 8:13-15)

Đây là việc tấn phong chức thầy tế lễ cho A-rôn, là bóng về việc Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ xức dầu cho những người đã được Đức Giê-hô-Va chọn và trao cho Đức Chúa Jê-sus Christ để làm môn đồ Ngài, mà bò tơ đó là bóng về Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, còn sừng bàn thờ đó là bóng về quyền phép của Đức Thánh-Linh ban cho những người được xức dầu, để môi miệng của những người đó được dạn dĩ mà công bố Lời của Đức Chúa Trời. Huyết là bóng về giá cứu chuộc cho tâm linh của người tin Chúa, còn thân thể xác thịt của người ta chỉ được gọi là **đồ dùng về sự công bình** (Rô-ma 6:13), vì thân thể xác thịt của người ta là thuộc về đất, không được kể tự điều gì thuộc về sự sống đời đời, vì thế cho nên người ta không thể áp dụng công thức của những sự đã chép trong phần Cựu-ước đó mà làm cho những sự thuộc về xác thịt mình, bởi vì những sự đó là bóng cho những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, vì Kinh-Thánh có chép rằng: **“Vì vậy, chớ có ai đoán xét anh em về của ăn uống, hoặc ngày lễ, hoặc ngày mặt trăng mới, hoặc ngày Sa-bát, ấy đều chỉ là bóng của các việc sẽ tới, còn hình thì ở trong Đấng Christ.”** (Cô-lô-se 2:16-17)

Hê-bơ-rơ 9:19-28: **Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhàn ngưi tấ rắ trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các người. Đoạn, người cũng lấy huyết rắ đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã**

dâng mình chỉ một lần đặng cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

Như vậy, bất luận người nào giảng, hay dạy người ta cầu xin Đức Chúa Trời lấy huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ mà bôi, mà bao phủ nhà cửa, hay là thân thể người ta để nhờ đó mà thoát khỏi bệnh dịch, hoặc thoát khỏi sự lây nhiễm các loài virus, thì người đó là giáo sư giả, là tiên tri giả. Người tin Đức Chúa Jê-sus Christ chớ tin và chớ làm theo hay là nói theo các lời giả dối đó, vì công việc đó là tà thuật, là thuộc về ma quỷ.

Chúng ta phải biết rằng, hết thảy các loài sinh vật, hoặc vi sinh vật có sự sống, đều thuộc về Đức Giê-hô-Va và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng các loài sinh vật của Ngài để cai trị thế gian này. Trong mười tai vạ mà Đức Giê-hô-Va đã giáng cho xứ Ê-díp-tô đó đã chứng minh điều này về sự cai trị của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đối với thế gian này.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, trong Ngài không có sự tây vị, vì thế cho nên người nào kính sợ Đức Giê-hô-Va mà vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì người ấy sẽ được ở trong Giao-ước bình an của Ngài, như Kinh-Thánh đã chép.

Thi-Thiên 91:1-16: Người nào ở nơi kín đáo của Đấng Chí cao, sẽ được hằng ở dưới bóng của Đấng Toàn năng. Tôi nói về Đức Giê-hô-va rằng: Ngài là nơi nương náu tôi, và là đồn lũy tôi; Cũng là Đức Chúa Trời tôi, tôi tin cậy nơi Ngài. Ngài sẽ giải cứu người khỏi bầy chim, và khỏi dịch lệ độc hại. Ngài sẽ lấy lông Ngài mà che chở người, và dưới cánh Ngài, người sẽ được nương náu mình; Lẽ thật của Ngài là cái khiên và cái can của người. Người sẽ chẳng sợ hoặc sự kinh khiếp ban đêm, hoặc tên bay ban ngày, hoặc dịch lệ lây ra trong tối tăm, hay là sự tàn diệt phá hoại đang lúc trưa. Sẽ có ngàn người sa ngã bên người, và muôn người sa ngã bên hữu người. Song tai họa sẽ chẳng đến gần người. Người chỉ lấy mắt mình nhìn xem, và sẽ thấy sự báo trả cho kẻ ác. Bởi người đã nhờ Đức Giê-hô-va làm nơi nương náu mình, và Đấng Chí cao làm nơi ở mình, nên sẽ chẳng có tai họa gì xảy đến người, cũng chẳng có bệnh dịch nào tới gần trại người. Vì Ngài sẽ ban lệnh cho thiên sứ Ngài, bảo gìn giữ người trong các đường lối người. Thiên sứ sẽ nâng người trên bàn tay mình, e chân người vấp nhằm hòn đá chằng. Người sẽ bước đi trên sư tử và rắn hổ mang; Còn sư tử tơ và con rắn, người sẽ giày đạp dưới chân. Bởi vì người yêu mến Ta, nên Ta sẽ giải cứu người; Ta sẽ đặt người lên nơi cao, bởi vì người biết Danh Ta. Người sẽ kêu cầu Ta, Ta sẽ đáp lời người; Trong sự gian truân, Ta sẽ ở cùng người, giải cứu người, và tôn vinh người. Ta sẽ cho người thỏa lòng sống lâu, và chỉ cho người thấy sự cứu rỗi của Ta.

Các chữ người - **he, him** chép trong các câu 14, 15 và 16 trên, là nói về tâm linh của những người tin Chúa đã đặt tình yêu của mình vào trong Lời của Đức Chúa Trời - **set his love upon me** (câu 14).

Đức Giê-hô-Va đã phán rõ lý do Ngài chọn những người tin Chúa đã đặt tình yêu của họ vào trong Lời của Ngài và Đức Giê-hô-Va sẽ tỏ cho những người đó thấy sự cứu rỗi của Ngài, **bởi vì người biết Danh Ngài.**

Những người mở các trường thần đạo đã không biết Danh Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, vì nếu họ thật sự biết Danh Đức Giê-hô-Va, họ sẽ không dám mạo Danh Đức Thánh-Linh để mở các trường gọi là trường thần đạo!

Rất nhiều người biết Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, vì Kinh-Thánh có chép như vậy, nhưng ý nghĩa của chữ **biết** đó, thì họ lại không biết.

Chữ **biết** - **known**^{H3045} chép trong câu 14 trên, đó là chữ יָדָע - **yada'**, số 3045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **biết, hiểu biết, quen biết, hiểu được, nhận thức được, lĩnh hội được và thấy được; tìm được và phân biệt được, được biết qua sự kinh nghiệm được, công nhận, chấp nhận, thừa nhận, tỏ lòng biết ơn, quan tâm đến, cân nhắc đến, được làm quen với,**

Chữ **Danh** - **name**^{H8034} chép trong câu 14 trên, đó là chữ שֵׁם - **shem**, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **thanh danh, sự vinh hiển, sự vinh quang, uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng;**

Sự **biết** Danh Đức Giê-hô-Va đây không nói về việc người ta được biết qua Lời Chúa đã chép về Danh của Đức Giê-hô-Va, nhưng là sự người đó đã thật sự kinh nghiệm được **sự vinh hiển, sự vinh quang, uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng** của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời trên cuộc đời của mình, cũng như những người tin Chúa thật và những người là kẻ tội tở thật của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ kinh nghiệm được Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ trên chức vụ và trên cuộc đời của người ấy, y như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rằng: **“VẬY NHỮNG KẸ TIN SẼ ĐƯỢC CÁC DẤU LẠ NÀY: LẤY DANH TA MÀ TRỪ QUỶ; DÙNG TIẾNG MỚI MÀ NÓI; BẮT RẮN TRONG TAY; NẾU UỐNG GIỐNG CHI ĐỘC, CŨNG CHẲNG HẠI GÌ; HẸ ĐẶT TAY TRÊN KẸ ĐAU, THÌ KẸ ĐAU SẼ LÀNH.”** (Mác 16:17-18).

Bản King James version chép: ¹⁷And these ^{G5023} signs ^{G4592} shall follow ^{G3877} them that believe ^{G4100}; In my

name^{G3686} shall they cast^{G1544} out devils^{G1140}; they shall speak^{G2980} with new^{G2537} tongues^{G1100}; 18 They shall take^{G142} up serpents^{G3789}; and if^{G2579} they drink^{G4095} any^{G5100} deadly^{G2286} thing, it shall not hurt^{G984} them; they shall lay^{G2007} hands^{G5495} on^{G1909} the sick^{G732}, and they shall recover^{G2192-G2573}.

Chữ danh - name^{G3686} chép trong câu 17 trên, đó là chữ ὄνομα - onoma, số 3686 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng, thanh danh*;

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **lấy Danh Ta - In my name**^{G3686} chép trong câu 17 trên, có nghĩa là *trong uy quyền, trong bổn tánh, trong sự tôn trọng của Đức Chúa Jêsus Christ* mà người đó thi hành chức vụ, thi hành trách nhiệm, thi hành bổn phận của mình, như khi Đức Chúa Jêsus sai các môn đồ của Ngài đi truyền giáo trong các vùng mà Ngài sẽ tới đó để giảng Tin-Lành, khi họ trở về báo cáo với Chúa Jêsus rằng: **“Bảy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lay Chúa, vì Danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Nay, Ta đã ban quyền cho các người giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các người được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên đàng.”** (Lu-ca 10:17-20). Điều này có nghĩa là, tâm linh của những người đó đã được ghi trên thiên đàng, vì họ đã được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Mặc dù các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ vẫn đang sống trong thân thể xác thịt mình ở trên đất này, nhưng họ đã được thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên cuộc đời của họ, vì sự cứu rỗi, hay là sự cứu chuộc, tức là sự chuộc lại những điều mà tâm linh người đó đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này. Những người được thấy sự cứu rỗi đó, cũng được gọi là những người được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi vậy (Hê-bơ-rơ 1:14). Những người đó sẽ được sự vinh hiển của Đức Chúa Jêsus Christ bảo vệ khỏi bất kỳ một tai hoạ nào, vì những sự được gọi là tai hoạ đó, là sự báo trả công bình của Đức Chúa Trời trên loài người xác thịt nơi thế gian này và như vậy, sẽ không có một thứ dịch lệ nào có thể chạm đến thân thể họ và cũng chẳng có bệnh dịch nào có thể đến gần nơi họ ở, như Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Thi-Thiên 91.

Chúng ta thấy chữ **ăn năn** được chép trong Kinh-Thánh phần Cựu-ước là 24 lần, nhưng chỉ có 18 lần là chép đúng ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là sự ăn năn, nhưng không phải tất cả những lần ăn năn đó là dân Y-sơ-ra-ên thật lòng ăn năn về tội lỗi mình, mà là sự hối tiếc của xác thịt trước những sự thiệt hại bởi những công việc họ đã làm, chứ không phải bởi tâm linh cáo trách tội lỗi, khiến họ trở lại với Đức Chúa Trời của họ.

Trong phần Kinh-Thánh Tân-ước, chữ **ăn năn** được chép là 50 lần. Lần đầu tiên chữ **ăn năn** được chép trong phần Kinh-Thánh Tân-ước đó là do Giảng báp-tít nói ra, khi người giảng đạo trong xứ Giu-đê.

Ma-thi-ơ 3:1-2: Lúc ấy, Giảng Báp-tít đến giảng đạo trong đồng vắng xứ Giu-đê, rằng: Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần!

Chữ **ăn năn - repent**^{G3340} chép trong câu 2 trên, đó là chữ μετανοέω - metanoëo, số 3340 ra từ chữ νοιέω - noieo, số 3539 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự thay đổi ý tưởng, thay đổi sự suy nghĩ, sự xem xét lại vấn đề, sự ăn năn hối tiếc, sự hối hận; sự rèn luyện trí óc, sự tuân theo, sự chú ý gìn giữ, sự tôn trọng, sự nhận thức thấu đáo, sự hiểu biết, sự linh hội được ý, sự quan tâm đến, sự cân nhắc kỹ*;

Người thứ hai sau Giảng báp-tít giảng về sự ăn năn, đó là Đức Chúa Jêsus Christ.

Ma-thi-ơ 4:17: Từ lúc đó, Đức Chúa Jêsus khởi giảng dạy rằng: Các người hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.

Chữ **ăn năn - repent**^{G3340} chép trong câu 17 này, cũng là chữ μετανοέω - metanoëo, số 3340 ra từ chữ νοιέω - noieo, số 3539 của tiếng Hy-lạp, cũng là chữ **ăn năn** mà Giảng báp-tít đã nói.

Nếu chúng ta chú ý về ý nghĩa đầy đủ của chữ **ăn năn** được dùng trong phần Cựu-ước và phần Tân-ước, thì ý nghĩa của chữ **ăn năn** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ chỉ tỏ ra sự thay đổi sự suy nghĩ, thay đổi ý tưởng mà chủ yếu nói về quyết định của xác thịt, chứ không nói về hành động của tâm linh, trong khi chữ **ăn năn** được chép trong ngôn ngữ Greek, tức là Hy-lạp, thì chữ **ăn năn** này tỏ ra cả hai phần, nhưng tập trung nhiều về hành động của tâm linh tác động đến tâm trí, tức là bộ não của thân thể, là nơi sẽ ra những quyết định thay đổi hành động của xác thịt, liên quan đến tiêu chuẩn mà người ta phải thay đổi theo điều đã được Luật pháp định hướng.

Sự khác biệt này có ý nghĩa như thế nào đối với sự cứu chuộc, cả thuộc thể và thuộc linh ?

Trước hết, chúng ta hãy chú ý đến những người đã nói ra ngôn ngữ của sự ăn năn đó, để thấy sự khác biệt.

Người đầu tiên nói chữ **ăn năn** đó, là Giảng báp-tít, được Lời Chúa chép là người mở đường cho Chúa.

Ê-sai 40:1-5: Đức Chúa Trời của các người phán rằng: **Hãy yên ủi, hãy yên ủi dân Ta. Hãy nói cho thấu lòng Giê-ru-sa-lem, và rao rằng sự tranh chiến của nó đã trọn; tội lỗi nó đã được tha; nó đã chịu gấp hai từ tay Đức Giê-hô-va vì các tội mình. Có tiếng kêu rằng: Hãy mở đường trong đồng vắng cho Đức Giê-hô-va; hãy ban bằng đường cái trong đất hoang cho Đức Chúa Trời chúng ta! Mọi nơi sùng thấp sẽ được cao lên; mọi núi mọi gò sẽ bị hạ xuống; các nơi gập ghềnh sẽ làm cho bằng; các nơi dốc hãm sẽ làm thành đồng nội. Bấy giờ sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra, và mọi xác thịt đều sẽ xem thấy; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.**

Lu-ca 1:8-17: **Vả, Xa-cha-ri cứ theo thứ tự trong ban mình mà làm chức tế lễ trước mặt Đức Chúa Trời. Khi đã bắt thăm theo lệ các thầy cả lập ra rồi, thì người được gọi vào nơi thánh của Chúa để dâng hương. Đang giờ dâng hương, cả đoàn dân đông đều ở ngoài cầu nguyện. Bấy giờ có một thiên sứ của Chúa hiện ra cùng Xa-cha-ri, đứng bên hữu bàn thờ xông hương. Xa-cha-ri thấy thì bối rối sợ hãi. Nhưng thiên sứ nói cùng người rằng: Hỡi Xa-cha-ri, đừng sợ, vì lời cầu nguyện người đã được nhậm rồi. Ê-li-sa-bét vợ người, sẽ sanh một con trai, người khá đặt tên là Giăng. Con trai đó sẽ làm cho người vui mừng hơn hổ, và nhiều kẻ sẽ mừng rỡ về sự sanh người ra. Vì người sẽ nên tôn trọng trước mặt Chúa; không uống rượu hay là giống gì làm cho say, và sẽ được đầy đầy Đức Thánh Linh từ khi còn trong lòng mẹ. Người sẽ làm cho nhiều con trai Y-sơ-ra-ên trở lại cùng Chúa, là Đức Chúa Trời của họ; chính người lại sẽ lấy tâm thần quyền phép Ê-li mà đi trước mặt Chúa, để đem lòng cha trở về con cái, kẻ loạn nghịch đến sự khôn ngoan của người công bình, đặng sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng.**

Giăng báp-tít đã được đầy đầy Đức Thánh-Linh từ khi còn ở trong lòng mẹ, vì thế cho nên lời nói của Giăng báp-tít không phải bởi ý muốn của xác thịt, nhưng bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và chính Giăng báp-tít đã hành động trong tâm thần, nghĩa là trong tinh thần của tiên tri Ê-li và bởi đó mà Giăng báp-tít được dặn đi nói theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Người thứ hai rao giảng về sự ăn năn đó, là Đức Chúa Jêsus Christ, sau khi Ngài đã chịu sự thử thách bởi được Đức Thánh-Linh khiến Ngài kiêng ăn tới bốn mươi ngày bốn mươi đêm không ăn tại nơi đồng vắng và Ngài đã thắng những sự cám dỗ của quỷ Sa-tan. Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus Christ được đầy đầy Đức Thánh-Linh, khởi sự rao giảng Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời.

Điều khác biệt với những sự được chép trong phần Cựu-ước, đó là quyền phép của Đức Thánh-Linh ngự trên những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giao phó công việc cho. Chúng ta hãy xem điều đặc biệt này được chép trong sách Ma-thi-ơ, khi Đức Chúa Jêsus đến với Giăng báp-tít tại sông Giô-đanh.

Ma-thi-ơ 3:1-17: **Lúc ấy, Giăng Báp-tít đến giảng đạo trong đồng vắng xứ Giu-đê, rằng: Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần! Ấy là về Giăng Báp-tít mà đấng tiên tri Ê-sai đã báo trước rằng: Có tiếng kêu trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, Ban bằng các nẻo Ngài. Vả Giăng mặc áo bằng lông lạc đà, buộc dây lưng bằng da; ăn, thì ăn những châu chấu và mật ong rừng. Bấy giờ, dân thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, và cả miền chung quanh sông Giô-đanh đều đến cùng người; và khi họ đã xưng tội mình rồi, thì chịu người làm phép báp-tem dưới sông Giô-đanh. Bởi Giăng thấy nhiều người dòng Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến chịu phép báp-tem mình, thì bảo họ rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục kia, ai đã dạy các người tránh khỏi cơn giận ngày sau? Vậy, các người hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn, và đừng tự khoe rằng: Áp-ra-ham là tổ chúng ta; và ta nói cho các người rằng Đức Chúa Trời có thể khiến đá này sanh ra con cái cho Áp-ra-ham được. Bấy giờ cái búa đã để kê rễ cây; vậy hễ cây nào không sanh trái tốt, thì sẽ phải đốn và chụm. Về phần ta, ta lấy nước mà làm phép báp-tem cho các người ăn năn; song Đấng đến sau ta có quyền phép hơn ta, ta không đáng xách giày Ngài. Ấy là Đấng sẽ làm phép báp-tem cho các người bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa. Tay Ngài cầm nia mà dê thật sạch sân lúa mình và Ngài sẽ chứa lúa vào kho, còn rơm rạ thì đốt trong lửa chẳng hề tắt. Khi ấy, Đức Chúa Jêsus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại sông Giô-đanh, đặng chịu người làm phép báp-tem. Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bấy giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giăng bèn vâng Lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Đây là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta mọi đàng.**

Điều quan trọng mà mọi người tin Chúa phải nhận biết, đó là để có thể mở đường cho Chúa, nghĩa là mở

đường để Lời của Đức Chúa Trời được đến với tâm linh của người ta, thì người mở đường cho Chúa phải được trang bị quyền phép của Đức Thánh-Linh, mà Giăng báp-tít là một mẫu mực cho hết thảy những người sẽ nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời.

Vì cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ, nghĩa là hết thảy những sự thuộc về đất này, đã vì tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này, mà đất cùng những sự thuộc về đất bị rửa sả, theo sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời (Sáng thế ký 3:17), mà trong những sự thuộc về đất đó, có thân thể xác thịt của loài người. Thân thể xác thịt của loài người là cái nhà tạm cho tâm linh loài người ở trong thời gian tâm linh người ấy được sống trên đất này. Như vậy, bởi tội lỗi của A-đam trước nhất đó, mà hết thảy loài người, nghĩa là tâm linh của loài người phải ngồi ở trong bóng của sự chết.

Sự sống thật của loài người chính là sự sáng thật của Đức Chúa Trời, vì linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va. Ngọn đèn này được thắp sáng bằng Lời của Đức Chúa Trời. Nếu ngọn đèn này không được thắp sáng, thì thân thể xác thịt của người ta sẽ bị quyền lực của ma quỷ, là quyền lực của sự tội và sự chết cai trị. Nhưng có một điều rất quan trọng mà ma quỷ không bao giờ muốn loài người biết, đó là sự sáng thật của Đức Chúa Trời có thể huỷ phá hoàn toàn quyền lực của ma quỷ, vì Kinh-Thánh có chép rằng: **Trong Ngài (Đức Chúa Jêsus - Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.**

Bản King James version chép: ⁴In him was life ^{G2222}; and the life ^{G2222} was the light ^{G5457} of men ^{G444}. ⁵ And the light ^{G5457} shineth ^{G5316} in darkness ^{G4653}; and the darkness ^{G4653} comprehended ^{G2638} it not.

Chữ **chẳng hề - comprehended**^{G2638} chép trong câu 5 trên, đó là chữ καταλαμβάνω - katalambano, số 2638 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *không thể thắng được, không thể đến gần được, không thể lĩnh hội được, không thể chiếm được, không thể chống lại được, không thể hiểu được, không thể nắm giữ được;*

Trong Giăng báp-tít đã được đầy dẫy Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật và như vậy, sự sáng thật của Đức Chúa Trời đã ở trong Giăng báp-tít, vì thế cho nên khi người ta đến với Giăng báp-tít, là họ đến gần với sự sáng thật, vì Giăng báp-tít làm chứng về sự sáng thật (Giăng 1:7-8), nên ma quỷ không thể ngăn cản được chức vụ của Giăng báp-tít khi người đang thi hành sứ mệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trao cho người.

Cùng một lẽ đó, Đức Chúa Jêsus Christ đã không tự mình thi hành chức vụ, nhưng Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, điều đó có nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi Đức Chúa Jêsus luôn được thắp sáng và khi Đức Chúa Jêsus đến với Giăng báp-tít tại sông Giô-đanh, không phải để phán điều gì với Giăng báp-tít, nhưng Ngài đến như một người Giu-đa để chịu Giăng báp-tít báp-tem theo sự công bình của Đức Giê-Hô-Va. Chúa Jêsus đã chịu Giăng báp-tít báp-tem và khi Chúa Jêsus vừa ở dưới nước trôi lên, thì Đức Thánh-Linh liền ngự trên Ngài và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời từ trên trời cao đã phán xuống rằng: **Này là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta mọi đàng.**

Ngay sau khi chịu phép báp-tem, Đức Chúa Jêsus đã được Đức Thánh-Linh đem Ngài vào nơi đồng vắng để chịu sự thử thách và sau khi Đức Chúa Jêsus đã vượt qua sự thử thách đó, thì Ngài được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho để bắt đầu thi hành chức vụ làm chứng cho Lẽ thật và thi hành kế hoạch cứu chuộc mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài. Đây là nguyên tắc không bao giờ thay đổi về chức vụ của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế, để những người đó được làm môn đồ cho Đức Chúa Jêsus Christ và là kẻ truyền giải cho hết thảy các dân trên đất này (Gióp 33:23).

Chính quyền phép của sự sáng thật ở trong những người được Đức Giê-Hô-Va chọn làm kẻ tội tớ Ngài đó, sẽ áp chế mọi quyền lực của ma quỷ, là quyền lực hành động trong thân thể xác thịt của loài người, khiến quyền lực đó phải bị bắt phục, hầu cho quyền phép của Tin-Lành Nước Đức Chúa Trời được chiếu sáng trên tâm linh của những người đang ngồi trong bóng của sự chết (Ê-sai 9:1-2; Ma-thi-ơ 4:16). Khi tâm linh, tức là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ta được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào, thì ngọn đèn đó sẽ được thắp sáng lên, bấy giờ chính tâm linh của những người đó sẽ trở dậy bắt xác thịt phải ăn năn mọi tội lỗi của mình và khi tội lỗi đã được xưng ra trong sự ăn năn thật, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tha thứ tội lỗi của những người đó, cả tội lỗi của tâm và tội lỗi của xác thịt người ấy, đồng nghĩa với việc Đức Giê-Hô-Va tước bỏ khí giới mà ma quỷ vẫn sử dụng để cầm buộc xác thịt của người ta trong tội lỗi, đây là điều mà trong Giao-ước Cũ, các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm được và đó là lý do tại sao dân Y-sơ-ra-ên đã không biết ăn năn tội lỗi mình.